TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **84**/2023/HS - ST
Ngày: 21/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Trần Thị Tố Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Trung Kiên.

Ông Vũ Văn Tám.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Toà án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị B**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/12/1953 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản PL, xã PL, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 01/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn S (đã chết); Con bà: Lò Thị L (đã chết); Bị cáo có chồng là Lò Văn D (đã chết) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1974, con nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/8/2006 Bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số:128/HSST. Ngày 31/8/2015 Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án trên, nhưng có nhân thân xấu.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/12/2022, sau đó bị tạm giam cho đến nay *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02/12/2022, Lò Thị B đi bộ từ nhà ở bản PL, xã PL, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên để đi tìm mua Heroine về bán kiếm lời, khi đi Bị cáo mang theo số tiền 500.000 đồng. Khi Bị cáo đang đi trên đường thuộc bản N H, xã PL, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên Bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 45 tuổi (Không biết tên, tuổi, địa chỉ). Người đàn ông hỏi Bị cáo " Có mua Heroine không? Về bán kiếm lời" Bị cáo nói " Có, mang về bán thử xem, bán cho 500.000 đồng". Người đàn ông đồng ý sau đó Bị cáo lấy số tiền 500.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho Bị cáo 01 gói được gói bằng nilon màu xanh, miệng gói được xoắn lại bên trong có các cục bột Heroine. Trao đổi mua bán xong, người đàn ông đi đâu, làm gì Bị cáo không biết, B cầm gói Heroine vừa mua được đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, lúc đó không có ai ở nhà nên Bị cáo đã cất gói Heroine ở đầu giường ngủ của Bị cáo và sinh hoạt bình thường. Đến 11 giờ ngày 03/12/2022, Bị cáo lấy gói Heroine ra, dùng tay cấu chia gói Heroine thành 22 gói, tất cả đều được gói bên ngoài bằng nilon màu đen, miệng tất cả các gói đều được hơ lửa hàn kín bên trong tất cả các gói đều có các cục bột Heroine. Sau khi chia Heroine xong, Bị cáo vứt bật lửa và mảnh nilon màu xanh đi. Số Heroine vừa chia được, Bị cáo cho vào một mảnh nilon màu đen rồi xoắn lại. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, có một người thanh niên dân tộc Thái khoảng 25 tuổi, Bị cáo không biết tên, địa chỉ đến gặp Bị cáo. Người thanh niên hỏi " Có Heroine bán không" Bị cáo nói " Có, mua bao nhiêu tiền" Người thanh niên trả lời " Bán cho 100.000 đồng" Bị cáo nhận tiền rồi cất vào túi vải tự tạo màu đen miệng túi có khóa đeo ở bụng và lấy 02 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu đen từ trong gói Heroine mà Bị cáo vừa chia được đưa cho người thanh niên. Người thanh niên cầm lấy gói heroine đi đâu Bị cáo không biết. Số Heroine còn lại Bị cáo cầm ở tay phải để mang đi cất giấu, lúc đó Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an huyện ĐB vào nhà và giữ Bị cáo lại để kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại tay phải của Bị cáo 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu đen, miệng gói được xoắn lại bên trong có 20 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu đen, miệng tất cả các gói đều được hơ lửa hàn kín có khối lượng 1,56 gam và thu giữ tại bụng Bị cáo đang đeo 01 túi vải tự tạo màu đen, miệng túi có khóa kéo có dây đeo, bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 03/12/2022 đã xác định: Các cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Lò Thị B có khối lượng là 1,56 gam gửi toàn bộ giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1551/KL-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu các cục bột màu trắng được gửi đi từ vật chứng thu giữ của Lò Thị B gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Vật chứng hoàn lại sau giám định là 1,48 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 80/KL-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số mã hiệu cụ thể: WG 20490611 là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số số: 35/CT-VKSHĐB ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Thị B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Thị B: Từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 1,48 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định.

Do Cơ quan tiến hành tố tụng không chứng minh được số tiền 100.000 đồng do Bị cáo bán ma túy mà có. Vì vậy đề nghị HĐXX trả lại số tiền 100.000 đồng và 01 túi vải tự tạo màu đen, miệng túi có khóa kéo, có dây đeo đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội của Bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người cao tuổi. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lò Thị B khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 03/12/2022, Tổ công tác Đội CSĐTTP về kinh tế và ma túy - Công an huyện ĐB kiểm tra phát hiện, thu giữ trên người bị cáo Lò Thị B ở bản PL, xã PL, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu đen có khối lượng 1,56 gam, bên trong có 20 gói nhỏ Heroine và 01 túi vải tự tạo màu đen có khóa kéo bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Bị cáo khai

cất giấu số ma túy trên là để bán lại cho người khác kiếm lời. Cụ thể, hồi 11 giờ 30 phút ngày 03/12/2022 Bị cáo đã bán trái phép cho một người thanh niên khoảng 25 tuổi (Bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ) 02 gói Heroine và thu được 100.000 đồng. Số ma túy còn lại gồm 20 gói Heroine, Bị cáo cất giấu Heroine với mục đích ai hỏi mua sẽ bán. Bị cáo Lò Thị B đã có hành vi cất giấu trái phép 1,56 gam Heroine nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

Hội đồng xét xử xét thấy. Bị cáo đã có hành vi mua ma túy mục đích để bán lẻ kiếm lời. Bị cáo đã bán 01 lần cho một người thanh niên 02 gói Heroine được 100.000 đồng. Số ma túy còn lại Bị cáo cất giấu nhằm mục đích nếu ai hỏi mua thì Bị cáo sẽ bán nhưng Bị cáo chưa kịp bán tiếp cho các đối tượng khác thì bị bắt. Vì vậy hành vi của Bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Mặc dù đã bị Toà án tỉnh Điện Biên xử phạt mức án 17 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma tuý, sau khi ra trại Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại phạm tội. Bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên được gia đình nuôi ăn học lớp 01/10, sau đó ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 1974 xây dựng gia đình với ông Lò Văn Dóm và có 04 người con. Năm 1995 chuyển từ xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đến sinh sống tại Bản PL, xã PL, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

Ngày 23/8/2006 Bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 17 năm tù

về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số:128/HTST. Ngày 31/8/2015 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án trên, nhưng Bị cáo có nhân thân xấu. Tiền án, Tiền sự: Không.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà ngày hôm nay Bị cáo khai có chồng là ông Lò Văn D được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến hạng Nhất. Trong quá trình điều tra, truy tố Bị cáo và gia đình cũng không xuất trình được chứng cứ chứng minh cũng như tại bản án số: 128/HTST ngày 23/8/2006 của Toà án tỉnh Điện Biên xét xử Bị cáo cũng không thể hiện chồng Bị cáo được tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến, Cơ quan điều tra Công an huyện ĐB cũng đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi gia đình Bị cáo sinh sống, kết quả xác minh cũng thể hiện gia đình Bị cáo không ai được tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến. Vì vậy không có căn cứ, HĐXX không chấp nhận.

Ngày 03/12/2022 Bị cáo bị Công an huyện ĐB bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Việc đề nghị áp dụng hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS, ngoài hình phạt chính "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

Xong xét hoàn cảnh gia đình Bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng ngoài ra không có nguồn thu nào khác nên không có khả năng thi hành. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, số vật chứng đã thu giữ của Bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với 1,48 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Số tiền 100.000 đồng và 01 túi vải tự tạo màu đen, miệng túi có khóa kéo, có dây đeo cũ đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội của Bị cáo cần trả lại cho Bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Trong quá trình điều tra Bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do Bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 45 tuổi. Do Bị cáo không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐB không có đủ cơ sở, tài liệu làm căn cứ để điều tra xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người thanh niên dân tộc Thái đã mua ma tuý của Bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Bị cáo khai, trước khi bị bắt, Bị cáo đã bán ma túy cho người thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu với giá 100.000 đồng. Tuy nhiên do không xác định được lai lịch của người thanh niên trên nên không đủ cơ sở chứng minh, đấu tranh làm rõ Bị cáo đã bán ma túy và thu tiền. Cơ quan điều tra Công an huyện ĐB và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Tuy nhiên Bị cáo là người cao tuổi, tại phiên tòa Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho Bị cáo. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí HSST cho Bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Thị B phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **03 năm 06 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (03/12/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

2. **Về vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

* *Tịch thu tiêu hủy*: 1,48 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định.

* Trả lại cho Bị cáo số tiền: 100.000 đồng có số mã hiệu cụ thể: WG 20490611 và 01 túi vải tự tạo màu đen, miệng túi có khóa kéo, có dây đeo đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐB và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐB, tỉnh Điện Biên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Miễn án phí HSST cho Bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện ĐB;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Tố Loan